

BẢN TIN CHỨNG KHOÁN

NGÀY 18 THÁNG 5 NĂM 2023

	VN Index 1,068.31		0.74%		HNX Index 213.01		0.07%	
	KLGĐ		GTGD		KLGĐ		GTGD	
	Cổ phiếu	Thay đổi	Tỷ đồng	Thay đổi	Cổ phiếu	Thay đổi	Tỷ đồng	Thay đổi
Khớp lệnh	590,882,500	-14.8%	10,252	-54.7%	103,609,750	4.7%	1,186	-57.4%
Thỏa thuận	58,652,072	60.3%	1,486	52.7%	4,429,087	90.4%	279	244.4%
Tổng cộng	649,534,572	-11.0%	11,738	-50.2%	108,038,837	6.7%	1,465	-48.9%

THÔNG TIN THỐNG KÊ HOSE

Giao dịch của NĐTNN	
Giá trị mua (tỷ đồng)	1,040.6
Giá trị bán (tỷ đồng)	938.3
Giá trị mua/bán ròng (tỷ đồng)	102.2
Giao dịch của NĐTNN/Tổng GTGD (%)	8.0

Top 5 cổ phiếu NĐTNN mua ròng

Mã	Giá	Thay đổi	%
	VND	VND	%
HPG	21,950	150	0.7
VHM	55,000	1,600	3.0
KDH	29,300	800	2.8
POW	13,400	100	0.8
VND	15,500	250	1.6

Top 5 cổ phiếu NĐTNN bán ròng

Mã	Giá	Thay đổi	%
	VND	VND	%
VNM	69,200	200	0.3
CTG	27,750	250	0.9
SHB	11,600	-100	-0.9
STB	27,200	200	0.7
NVL	13,300	0	0.0

Top 5 cổ phiếu GTGD (khớp lệnh)

Mã	Giá	Thay đổi	Giá trị
	VND	%	Tỷ VND
DIG	19,350	-7.0	683
SSI	22,800	1.6	618
STB	27,200	0.7	415
VCI	33,900	5.3	415
HPG	21,950	1	409

Top 5 cổ phiếu tăng mạnh nhất

Mã	Giá	Thay đổi	%
	VND	VND	%
CTI	13,450	850	6.8
DAT	12,700	800	6.7
THI	25,500	1,550	6.5
BBC	61,200	3,300	5.7
ADS	13,850	700	5.3

(Tính trong nhóm cổ phiếu vốn hóa ≥ 700 tỷ đồng)

THỐNG KÊ THỊ TRƯỜNG

THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI

- Chứng khoán Mỹ** khởi sắc vào ngày thứ Tư (17/5). Chỉ số Dow Jones tăng 408.63 điểm (tương đương 1.24%) lên 33,420.77 điểm. Chỉ số S&P 500 tiến 1.19% lên 4,158.77 điểm. Chỉ số Nasdaq Composite cộng 1.28% lên 12,500.57 điểm.
- Chứng khoán Châu Á** hôm nay sắc xanh bao phủ. Chỉ số Nikkei 225 của Nhật Bản tăng 480.34 (+1.6%) lên 30,573.93 điểm. Tại Trung Quốc, chỉ số Shanghai tăng 13.09 điểm (+0.4%) lên 3,297.32 điểm; chỉ số SZSE Component giảm 12.8 điểm (-0.12%) xuống 11,078.28 điểm. Chỉ số Kospi của Hàn Quốc tăng 20.74 điểm (+0.83%) lên 2,515.40 điểm.

DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG TRONG NƯỚC

- VN-Index** hôm nay dường như đã thoát khỏi tâm lý thận trọng những ngày qua và có phiên tăng điểm khá mạnh ngày hôm nay. Nhóm chứng khoán có một phiên tích cực và dẫn đầu đà tăng trong số các nhóm ngành, VCI là mã tăng mạnh nhất với hơn 5%. Bất động sản và ngân hàng tăng trên 0.5% cũng đóng góp nhiều và đà tăng của thị trường, duy chỉ có DIG đi ngược dòng khi giảm sàn vào cuối phiên. VCB, VHM, GAS, FPT có tác động tích cực tới đà tăng của VN-Index hôm nay. Trong đó, VCB, VHM kéo tới hơn 4 điểm. Chốt phiên VN-Index giảm 5.47 điểm (-0.51%) xuống 1,060.44 điểm. Thanh khoản HOSE hôm nay đạt khối lượng giao dịch (KLKL) 591 triệu cổ phiếu; giá trị giao dịch (GTGD) là 10.3 nghìn tỷ.
- Nhóm cổ phiếu VN30:** VN30-Index tăng 8.66 điểm (+0.82%) lên 1,070.76 điểm. KLKL đạt 147 triệu đơn vị. Nhóm cổ phiếu có 20 mã tăng điểm, 7 mã giảm điểm và 3 mã tham chiếu. VHM, FPT, VCB là những mã cổ phiếu giúp chỉ số tăng điểm nhiều nhất với 4.5 điểm; ở chiều ngược lại HDB, PDR, MWG là những cổ phiếu kéo chỉ số giảm điểm nhiều nhất với -0.5 điểm.
- Nhóm cổ phiếu ngoài VN30:** KLKL của nhóm này đạt 440 triệu cổ phiếu. Trong 10 cổ phiếu có GTGD lớn nhất có 5 mã tăng điểm và 5 mã giảm điểm. Đáng chú ý VCI tăng 5.28% với KLKL tăng 247%, VIB tăng 3.13% với KLKL tăng 147%; ở chiều ngược lại DIG giảm 6.97% với KLKL tăng 624%, DXG giảm 1.08% với KLKL tăng 60%.
- HNX-Index** tăng 0.15 điểm (+0.07%) lên 213.01 điểm. PVI, MBS, THD là những mã đóng góp nhiều nhất cho mức tăng của chỉ số với 0.3 điểm; trong khi NVB, DTK, VIF là những mã làm giảm nhiều nhất mức tăng của chỉ số với -0.3 điểm. Chỉ số Upcom tăng 0.34 điểm (+0.42%) lên 80.91 điểm.
- Thanh khoản toàn thị trường:** tổng khối lượng giao dịch trên cả 3 sàn đạt 807.8 triệu đơn vị; giá trị giao dịch đạt 13.7 nghìn tỷ đồng.

CẬP NHẬT TIN TỨC TRONG NƯỚC

Các mặt hàng nông sản xuất khẩu đạt kim ngạch tỷ USD 4 tháng đầu 2023

Trong 4 tháng đầu năm 2023, Việt Nam có 3 mặt hàng nông sản đạt kim ngạch xuất khẩu từ 1 tỷ USD trở lên, bao gồm rau quả, cà phê và gạo. Theo số liệu từ Tổng cục Hải quan, tổng kim ngạch xuất khẩu 3 mặt hàng nông sản trên đạt 4,52 tỷ USD, chiếm 71% tổng kim ngạch xuất khẩu hàng nông sản của Việt Nam trong 4 tháng đầu năm 2023. Kim ngạch xuất khẩu hàng rau quả của Việt Nam 4 tháng đầu năm 2023 đạt 1,37 tỷ USD, tăng 17,6% so với cùng kỳ năm 2022. Trung Quốc hiện là thị trường xuất khẩu rau quả lớn nhất với 804 triệu USD, tương ứng chiếm 58% tổng kim ngạch xuất khẩu hàng rau quả của Việt Nam trong 4 tháng đầu năm. Đứng thứ 2 là thị trường Mỹ với 72,6 triệu USD; tiếp đến là Nhật Bản với 54 triệu USD; Hà Lan với 45 triệu USD; Thái Lan với 30,3 triệu USD... Trong tổng số 27 thị trường xuất khẩu rau quả của Việt Nam, kim ngạch xuất khẩu sang Hà Lan và Lào có mức tăng trưởng cao nhất với +72% và +56% so với cùng kỳ năm 2022, đạt lần lượt 45 triệu USD và 14,5 triệu USD.

Standard Chartered hạ dự báo tăng trưởng GDP 2023 của Việt Nam xuống 6.5%

Trong báo cáo cập nhật kinh tế vĩ mô gần đây về Việt Nam, Ngân hàng Standard Chartered hạ dự báo tăng trưởng GDP năm 2023 của Việt Nam xuống 6.5% từ mức 7.2% trước đó. Các yếu tố tác động từ bên ngoài được cân nhắc xem xét thận trọng hơn. Các chỉ số vĩ mô trong tháng 4 cho thấy sự chậm lại. Xuất khẩu giảm 17.1% so với cùng kỳ, nhập khẩu giảm 20.5% và sản xuất công nghiệp chỉ tăng nhẹ; thặng dư thương mại tăng lên 1.5 tỷ USD từ mức 0.7 tỷ USD trong tháng 3. Trong cả 4 tháng đầu năm, xuất khẩu giảm 11.8%; nhập khẩu giảm 15.4% so với cùng kỳ, với thặng dư thương mại đạt 6.4 tỷ USD. Lạm phát ở mức 2.8% trong tháng 4, giảm tháng thứ ba liên tiếp từ mức 4.9% hồi tháng 1; lạm phát cơ bản tăng 4.6% do doanh số bán lẻ tăng mạnh 11.5%. Vốn FDI giải ngân từ tháng 1-4/2023 đạt tổng cộng 5.9 tỷ USD, giảm 1.2% so với cùng kỳ; vốn FDI cam kết đạt 8.9 tỷ USD, giảm 17.9%.

CẬP NHẬT TIN TỨC THẾ GIỚI

Lạm phát tại Canada bất ngờ tăng trong tháng 4/2023

Trung Quốc vừa công bố số liệu kinh tế tháng 4 yếu hơn dự báo và nhiều chuyên gia cho rằng nước này cần hỗ trợ thêm về chính sách để duy trì đà hồi phục kinh tế. Dữ liệu chính thức ngày 16/05 cho thấy sản lượng công nghiệp, doanh số bán lẻ và đầu tư tài sản cố định đều tăng chậm hơn dự báo trong tháng 4/2023. Các chuyên gia cho rằng dữ liệu tháng 4 ở mức đáng thất vọng dù đã so sánh với mức nền thấp của năm 2022 (thời điểm Thượng Hải bị phong tỏa). Cục Thống kê Quốc gia Trung Quốc hôm 16/05 cho biết sản xuất công nghiệp tại nước này trong tháng 4 tăng 5.6% so với cùng kỳ năm ngoái. Mức tăng này thấp hơn nhiều so với dự báo 10.9% của các nhà kinh tế học trong khảo sát của Bloomberg. Doanh số bán lẻ tăng 18.4%, chủ yếu do số liệu năm ngoái thấp. Dù vậy, mức tăng này cũng không bằng dự báo. Tăng trưởng đầu tư vào tài sản cố định chậm lại, còn 4.7% trong 4 tháng đầu năm. Tỷ lệ thất nghiệp tại thành thị giảm còn 5.2%.

EC nâng dự báo tăng trưởng và lạm phát của Eurozone

Ngày 15/5, Ủy ban châu Âu (EC) đã nâng triển vọng tăng trưởng kinh tế và dự báo lạm phát cho Khu vực Đồng tiền chung châu Âu (Eurozone) trong năm 2023. Dự báo lần này của EC lạc quan hơn so với dự báo đưa ra cuối năm ngoái, theo đó nâng triển vọng tăng trưởng của Eurozone từ 0,9% lên 1,1%. Ủy viên châu Âu phụ trách kinh tế, ông Paolo Gentiloni, cho biết tình hình nền kinh tế châu Âu đang khả quan hơn so với dự báo hồi mùa Thu năm ngoái. EC nâng dự báo tăng trưởng năm 2024 cho khu vực gồm 20 quốc gia từ 1,5% lên 1,6%. Cơ quan này cũng điều chỉnh dự báo lạm phát ở Eurozone là 5,8% vào năm 2023, tăng so với tỷ lệ 5,6% trong dự báo trước đó. Trong khi đó, chỉ số giá tiêu dùng dự kiến tăng 2,8% vào năm 2024, cao hơn mục tiêu 2% của Ngân hàng Trung ương châu Âu (ECB). EC cảnh báo khi lạm phát vẫn ở mức cao, các điều kiện tài chính sẽ thắt chặt hơn nữa. Mặc dù ECB và các ngân hàng trung ương khác của EU dự kiến sắp kết thúc chu kỳ tăng lãi suất, nhưng sự hỗn loạn gần đây trong lĩnh vực tài chính có thể sẽ gây áp lực đối với chi phí và khả năng tiếp cận tín dụng, làm chậm tốc độ tăng trưởng đầu tư, đặc biệt là đầu tư vào lĩnh vực nhà ở.

DANH MỤC CỔ PHIẾU KHUYẾN NGHỊ

Nguồn: EVS ước tính

Mã cổ phiếu	Thời điểm KN	Thời gian nắm giữ	Giá mua vào	Target 1	Target 2	Vùng cắt lỗ	Thị giá	Lợi nhuận	Tình trạng
IDC	12/3/2023	3 tháng	39,800	45,000	50,500	38,000	38,600	-3.02%	Nắm giữ
ELC	2/4/2023	3 tháng	12,850	14,500	15,600	12,000	14,100	N/A	Loại bỏ
FRT	9/4/2023	2-4 tuần	58,000	63,000	70,000	55,500	64,000	N/A	Loại bỏ
VCB	16/4/2023	2-4 tuần	87,500	93,000	97,500	85,500	89,800	2.63%	Nắm giữ
VRE	23/4/2023	2-4 tuần	27,900	31,000	35,000	26,000	27,150	-2.69%	Mua
VGC	7/5/2023	2-4 tuần	34,500	38,800	40,500	32,350	34,500	N/A	Mua

GIAO DỊCH CỦA KHỐI NGOẠI

- Khối ngoại hôm nay mua ròng 137.62 tỷ đồng, trong đó khối này mua ròng 104.01 tỷ trên sàn HOSE, mua ròng 31.03 tỷ đồng trên sàn HNX, mua ròng 2.58 tỷ đồng trên sàn UPCOM. Các mã được mua ròng nhiều nhất trên sàn HOSE phiên này là HPG (+173.2 tỷ), VHM (+96.2 tỷ), KDH (+31 tỷ); ở chiều ngược lại các mã bị bán ròng mạnh nhất là VNM (-77 tỷ), CTG (-60 tỷ), SHB (-42 tỷ). DTD là mã được mua ròng nhiều nhất trên sàn HNX với giá trị 15.1 tỷ đồng, MBS là mã bị bán ròng mạnh nhất với giá trị -713 triệu đồng.
- Tính từ đầu năm 2023 đến nay (18/5/2023) khối ngoại mua ròng tổng cộng 4.6 nghìn tỷ đồng, các mã bị bán ròng/được mua ròng nhiều nhất cụ thể như sau:

Thống kê giao dịch nhà đầu tư nước ngoài từ 01/01/2023 – 18/5/2023

Khối lượng mua/bán ròng (cp)			Giá trị mua/bán ròng (triệu đồng)		
275,059,434			4,394,438		
Mã CK	Khối lượng (cp)	Giá trị (triệu đồng)	Mã CK	Khối lượng (cp)	Giá trị (triệu đồng)
HPG	157,435,600	3,338,116	EIB	(127,315,507)	(3,275,488)
IDP	5,203,458	1,345,551	STB	(29,856,000)	(738,769)
HSG	56,977,900	908,385	VNM	(9,822,200)	(679,197)
POW	66,111,000	842,240	DGC	(9,972,200)	(562,688)
VRE	26,065,100	762,153	DPM	(13,735,100)	(514,496)
HDB	40,193,800	761,726	DXG	(43,963,600)	(477,875)
SSI	32,587,900	664,432	KDC	(6,285,700)	(371,452)
VIC	7,755,300	472,804	CTG	(13,211,500)	(350,945)
IDC	11,916,811	461,036	DCM	(13,697,300)	(345,796)
VCI	16,276,800	444,873	VCB	(3,317,100)	(301,714)

Nguồn: Fiin Pro

GIAO DỊCH CỦA KHỐI TỰ DOANH

- Khối tự doanh các công ty chứng khoán mua ròng 164.2 tỷ đồng trên sàn HOSE. Các cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất gồm SSI (+31.4 tỷ), BMP (+27.3 tỷ), E1VFN30 (+21 tỷ); ở chiều ngược lại các mã bị bán mạnh gồm STB (-10 tỷ), MWG (-9.6 tỷ), MBB (-8 tỷ).
- Từ đầu năm đến nay (18/5/2023) khối tự doanh các công ty chứng khoán mua ròng 1,115 tỷ đồng trên sàn HOSE. Các cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất gồm VPB (+584.9 tỷ), KDH (+379.3 tỷ), FPT (+159 tỷ); trong khi các mã bị bán ròng nhiều nhất gồm NVL (-249.3 tỷ), E1VFN30 (-239.2 tỷ), EIB (-236.4 tỷ).

GIAO DỊCH TUẦN 8/5/2023 – 12/5/2023:

- Trong tuần từ 8/5-12/5 khối tự doanh các công ty chứng khoán bán ròng -108.7 tỷ đồng trên sàn HOSE. Các mã được mua ròng mạnh nhất trong tuần gồm FUEVFVN2 (+93.5 tỷ), E1VFN30 (-35.8 tỷ), CTG (-30 tỷ); trong khi các mã bị bán ròng nhiều nhất gồm SJS (-46.5 tỷ), STB (-31 tỷ), HDG (-31 tỷ).
- Khối ngoại bán ròng trong tuần này với tổng giá trị bán ròng trên cả 3 sàn là -166.6 tỷ đồng. Các mã bị bán ròng/được mua ròng nhiều nhất cụ thể như sau:

Thống kê giao dịch nhà đầu tư nước ngoài từ 8/5/2023-12/5/2023

Khối lượng mua/bán ròng (cp)			Giá trị mua/bán ròng (triệu đồng)		
4,484,689			-166,613		
Mã CK	Khối lượng (cp)	Giá trị (triệu đồng)	Mã CK	Khối lượng (cp)	Giá trị (triệu đồng)
SSI	8,710,600	195,491	CTG	(10,042,600)	(281,679)
HPG	6,628,000	144,940	DPM	(2,266,600)	(75,161)
VND	7,103,700	111,178	VPB	(3,310,100)	(65,201)
STB	3,993,900	104,894	GMD	(1,102,400)	(55,191)
VRE	1,724,000	48,099	HHV	(3,616,100)	(48,095)
HDG	1,013,300	35,342	TV2	(1,582,800)	(42,055)
CEO	1,346,290	34,201	E1VFN30	(2,155,800)	(38,657)
POW	2,326,700	31,052	PVT	(1,806,000)	(37,325)
VNM	357,000	25,688	SAB	(212,300)	(35,020)
PHR	548,100	23,066	FUEVFVND	(1,443,200)	(32,003)

Nguồn: Fiin Pro

KHUYẾN CÁO

Các thông tin trong báo cáo được xem là đáng tin cậy và dựa trên các nguồn thông tin đã công bố ra công chúng được xem là đáng tin cậy. Tuy nhiên, ngoài những thông tin về chính Công ty Cổ phần Chứng khoán EVEREST (EVS), EVS không chịu trách nhiệm về độ chính xác của những thông tin trong báo cáo này. Ý kiến, dự báo và ước tính chỉ thể hiện quan điểm của người viết tại thời điểm phát hành, không được xem là quan điểm của EVS và có thể thay đổi mà không cần thông báo. EVS không có nghĩa vụ phải cập nhật, sửa đổi báo cáo này dưới mọi hình thức cũng như thông báo với người đọc trong trường hợp các quan điểm, dự báo và ước tính trong báo cáo này thay đổi hoặc trở nên không chính xác. Thông tin trong báo cáo này được thu thập từ nhiều nguồn khác nhau và chúng tôi không đảm bảo về độ chính xác của thông tin. Báo cáo này chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin cho các tổ chức đầu tư cũng như các nhà đầu tư cá nhân của EVS và không mang tính chất khuyến nghị mua hay bán bất cứ chứng khoán hay công cụ tài chính có liên quan nào. Không ai được phép sao chép, tái sản xuất, phát hành cũng như tái phân phối bất kỳ nội dung nào của báo cáo vì bất kỳ mục đích nào nếu không có sự chấp thuận bằng văn bản của EVS. Khi sử dụng các nội dung đã được EVS chấp thuận, xin vui lòng ghi rõ nguồn khi trích dẫn.

THÔNG TIN LIÊN LẠC

CTCP CHỨNG KHOÁN EVEREST (EVS)- www.eves.com.vn

Trụ sở chính:

Tầng 3,6,9 Số 2A Phố Đại Cồ Việt, Phường Lê Đại Hành, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội

Điện thoại: (84) 24 3772 6699 - Fax: (84) 24 3772 6763

Chi nhánh Sài Gòn:

Tầng M, Central Park Tower, 117 Nguyễn Du, Bến Thành, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam

Điện thoại: (84) 28 6290 6296 - Fax: (84) 28 6290 6399

Chi nhánh Bà Triệu:

Tầng 1, Tòa nhà Minexport, 28 Bà Triệu, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: (84) 24 39366866 - Fax: (84) 24 3936 6586